

Bản án số: **100/2025/HS-PT**

Ngày: 21-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các thẩm phán: Ông **Lê Quang Chiêu**

Ông **Nguyễn Văn Chương**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Dương Thị Thơm** -

Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 1076/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Lê Xuân K và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 204/2024/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. LÊ XUÂN K, sinh ngày 14/7/1981 tại Hà Nội; ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ A, phường Y, quận H, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Duy K1 và bà Cao Thị H (đã chết); có vợ Cao Thị Minh L và 02, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2023 đến ngày 01/9/2023, hiện tại ngoại có mặt.

2. ĐẶNG MINH N, sinh ngày 06/8/1985 tại Hà Nội; ĐKHKTT: 728 T, phường G, quận H, TP Hà Nội; nơi cư trú: Căn hộ 0311 CT2 chung cư @ T, phường Y, quận H, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Sinh V và bà Vũ Minh H1; có vợ Nguyễn Thu H2 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Năm 2004, Công an quận H xử phạt hành chính về hành vi “*Cố ý gây thương tích*”;

- Năm 2004, Công an quận H xử phạt hành chính về hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”;

- Năm 2015, Công an quận H xử phạt hành chính về hành vi “*Đánh bạc*”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2023 đến ngày 01/9/2023, hiện tại ngoại có mặt.

3. BÙI MINH ĐỨC, sinh ngày 30/8/1988 tại Hà Nội; ĐKHKTT: Tổ A, phường T, quận H, TP Hà Nội; nơi cư trú: Tổ B, phường T, quận H, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi N1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Minh X; có vợ Vương Thu T và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Bản án số 167/2007/HSST ngày 24/5/2007, TAND thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”;

- Năm 2012, Công an quận H xử phạt hành chính về hành vi “*Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ*”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2023 đến ngày 01/9/2023, hiện tại ngoại có mặt.

4. NGUYỄN NGỌC T1, sinh ngày 27/9/1983 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ A, phường Y, quận H, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị

T2; có vợ Tạ Thị T3 và 02 con, con lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú ngày 02/11/2023, hiện tại ngoại có mặt.

5. NGUYỄN THANH T4, sinh ngày 14/11/1984 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ F, phường Y, quận H, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N2 và bà Nguyễn Thị G1; có vợ Vũ Mỹ L1 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2023 đến ngày 01/9/2023, hiện tại ngoại có mặt.

6. NGUYỄN ĐỨC D, sinh ngày 27/8/1993 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ D, phường Y, quận H, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Vũ Thị L2; có vợ Lê Khánh L3 và 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2023 đến ngày 01/9/2023, hiện tại ngoại có mặt.

7. TƯỜNG DUY TÀI, sinh ngày 29/7/1988 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ A, P, phường H, quận H, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tường Duy D1 (đã chết) và bà Phạm Thị H3; có vợ Nguyễn Thị Thúy H4 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2023 đến ngày 25/10/2023, hiện tại ngoại có mặt.

Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16h00 phút ngày 08/06/2023, Đ1 Công an quận H tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Thanh T4 (sinh năm 1984: HKTT; Tổ 6 phường Y, H, Hà Nội) tại số C, ngách H T, phường Y, quận H, Hà Nội.

Quá trình kiểm tra, T4 khai đang đi thanh toán số tiền đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá thông qua mạng Internet với các đối tượng tham gia đánh bạc khác. Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 12T Pro max, lắp sim số 0967456365 do T4 mang theo phát hiện trong điện thoại có nội dung thể hiện việc T4 sử dụng tài khoản để đánh bạc và tổ chức đánh bạc thông qua mạng Internet.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thanh T4 khai: Thông qua biết ngoài xã hội, T4 có quen Nguyễn Ngọc T1 (sinh năm 1983; HKTT: Tổ 1 phường Y, H, Hà Nội), do biết T1 có tài khoản để tham gia cá độ bóng đá nên T4 đã lấy từ T1 01 mã tài khoản tên “DTE651BB01”, mật khẩu “Ntt1234567” với hạn mức 10.000 USD hay 15.000 USD (T4 không nhớ cụ thể), trong đó quy ước 01 USD tương ứng là 20.000 đồng, T4 được hưởng Icom= 4USD; sau đó, T4 đổi tên mã tài khoản từ “DTE651BB01” sang thành tên “Tu7777777”, mật khẩu vẫn giữ nguyên: T4 chia ra thành 03 mã tài khoản khác gồm:

Mã tài khoản thứ 1 là “DTE651BB01001”, mật khẩu là “Tung1984@” với hạn mức 5.000 USD, T4 sử dụng tài khoản này để trực tiếp tham gia đánh bạc; Từ ngày 06/05/2023 đến ngày 03/06/2023, tổng số trận đánh bạc từ tài khoản này là 11 trận. Trong đó có 10 trận đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng và 01 trận đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 159.687.400 đồng. Số tiền đánh bạc nhiều nhất trong một trận đấu là: 28.375.000 đồng.

Mã tài khoản thứ 2 là “DTE651BB01222”, T4 giao cho Nguyễn Triệu H5, sinh năm: 1985, HKTT: Tổ A, phường Y, H, Hà Nội với hạn mức 5.000 USD. T4 chỉ hưởng tiền “com”; Từ ngày 06/06/2023 đến ngày 07/06/2023, tài khoản DTE6518301222 tổng số trận đánh bạc từ tài khoản này là 24 trận. Trong đó các trận đều đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 494.038.200 đồng. Số tiền đánh bạc nhiều nhất trong một trận đấu là: 107.907.400 đồng. Tiền com là 2.765.600 đồng, trong đó T4 được hưởng 691.400 đồng, còn Nguyễn Ngọc T1 được hưởng 2.074.200 đồng.

Tài khoản thứ 3 là “DTE651BB011368” giao cho Nguyễn Đức D; T4 tự trả tiền “com”, không được hưởng tiền gì. Với hạn mức 5.000 USD;

1USD tương đương 20.000 đồng. D cá độ duy nhất ngày 26/05/2023, tài khoản DTE651BB01368 tổng số trận đánh bạc từ tài khoản này là 09 trận. Trong đó các trận đều đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 125.950.000 đồng. Số tiền đánh bạc nhiều nhất trong một trận đấu là: 30.840.000 đồng. Tiền com Nguyễn Ngọc T1 được hưởng là 1.000.000 đồng. T4 thanh toán thắng thua với Nguyễn Ngọc T1 bằng hình thức chuyển khoản từ ngân hàng T10 của T4 vào tài khoản ngân hàng T10 số 19033393911014 mang tên Nguyễn Ngọc T1 vào thứ 2 đầu tuần, sử dụng tài khoản để chuyển tiền và dùng tiền mặt để thanh toán với nhau.

Cùng ngày, các đối tượng Lê Xuân K, Bùi Minh Đ, Đặng Minh N, đến Công an quận H đầu thú và khai nhận việc tham gia cùng với Bùi Duy B (sinh năm 1985; HKTT: Tổ F phường Y, quận H, Hà Nội) và thỏa thuận quản lý tài khoản đánh bạc thông qua hình thức cá cược bóng đá thắng thua theo tỉ lệ như sau. Bùi Duy B 55%; Lê Xuân K 20%, Đặng Minh N 20%, Bùi Minh Đ 05%. được đối tượng Đào Duy B1 giao cho các Sub sau: Sub1 (tên Coccoc111) do N3 sử dụng để theo dõi các tài khoản thắng thua, Sub2 (tên Bonbonbon15) do Đ sử dụng để theo dõi các tài khoản thắng thua, Sub3 (tên Bonbon6886) do K sử dụng để theo dõi các tài khoản thắng thua Đ, K, N3 thường xuyên sử dụng Sub theo dõi di biến động các tài khoản được chia nhỏ đầu tài khoản luôn cố định (DTE651BB).

K, Đ, N3 sử dụng mã tài khoản “DTE651BB” đăng nhập vào trang Web “bong88.com” và theo dõi khách tham gia cá cược ở các trận đấu với nhà mạng (tùy theo tỷ lệ, mức độ cá cược của khách chơi trong một kèo).

K sử dụng số tài khoản 19034259616010 mở tại Ngân hàng T10 N3 sử dụng số tài khoản 19034456661011 mở tại Ngân hàng T10: Đ sử dụng số tài khoản 43436, mở tại Ngân hàng A để thanh toán số tiền thắng, thua đến số tài khoản 19033827346019 mở tại Ngân hàng T10 tên Bùi Duy B và số tài khoản 3866998888 mở tại Ngân hàng N7.

Cùng ngày Nguyễn Đức D đến Công an quận H đầu thú và khai nhận việc đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá với Nguyễn Thanh T4 cụ thể: Khoảng tháng 05/2023, D có nhận 01 tài khoản cá độ bóng đá “DTE651BB011368” từ Nguyễn Thanh T4 với hạn mức 5.000 USD, 1 USD tương đương 20.000 đồng, D sử dụng tài khoản này để đăng nhập vào

trang Web “bong88.com” để cá cược đánh bạc với nhà mạng, D không cá cược hộ ai, không chia tài khoản trên cho ai tham gia đánh bạc. Ngày 26/05/2023, D tham gia cá độ tổng là 09 trận. Trong đó các trận đều đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 125.950.000 đồng. Số tiền đánh bạc nhiều nhất trong một trận đấu là: 30.840.000 đồng và thanh toán tiền với Nguyễn Thanh T4 bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng từ số tài khoản 2992799799999 mang tên Nguyễn Đức D đến Số tài khoản 19033823011012 mang tên Nguyễn Thanh T4.

Ngày 02/11/2023, Nguyễn Ngọc T1 đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi như sau: Do có quen biết xã hội với Nguyễn Thanh T4, T4 có hỏi T1 lấy trang cá độ bóng đá về để chơi và giao cho khách, T1 đồng ý. Do có quen biết với Lê Xuân K nên T1 có nhờ K lấy cho tài khoản cá độ bóng đá. Sau khi được K giới thiệu cho Bùi Duy B, T1 đã lấy tài khoản DTE651BB01 từ B với hạn mức khoảng 10.000 đến 15.000 USD; 1 USD tương đương 20.000 đồng, rồi chuyển tài khoản cá độ bóng đá cho Nguyễn Thanh T4 để tổ chức đánh bạc và đánh bạc. Thắng quản lý và được hưởng lợi tiền com (hoa hồng) trong tài khoản đánh bạc DTE651BB01, quá trình điều tra xác định cụ thể như sau:

Tài khoản DTE651BB01001: Các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đặt cược cá độ bóng đá. Từ ngày 06/05/2023 đến ngày 03/06/2023, đối với tài khoản DIE651BB01001 tổng số trận đánh bạc từ tài khoản này là 11 trận. Trong đó có 10 trận đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng và 01 trận đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 159.687.400 đồng (Một trăm năm mươi chín triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm đồng). Số tiền đánh bạc nhiều nhất trong một trận đấu là: 28.375.000 đồng. Tiền com Nguyễn Ngọc T1 được hưởng là 1.100.800 đồng.

Tài khoản DTE651BB01222: Các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đặt cược cá độ bóng đá. Từ ngày 06/06/2023 đến ngày 07/06/2023, tài khoản DTE651BB01222 tổng số trận đánh bạc từ tài khoản này là 24 trận. Trong đó các trận đều đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 494.038.200 đồng. Số tiền đánh bạc nhiều nhất trong một trận đấu là: 107.907.400 đồng. Tiền com là 2.765.600 đồng trong đó T4

được hưởng 691.400 đồng, còn Nguyễn Ngọc T1 được hưởng 2.074.200 đồng.

Tài khoản DTE651BB01368: Các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đặt cược cá độ bóng đá duy nhất ngày 26/05/2023, tài khoản DTE651BB01368 tổng số trận đánh bạc từ tài khoản này là 09 trận. Trong đó các trận đều đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 125.950.000 đồng. Số tiền đánh bạc nhiều nhất trong một trận đấu là: 30.840.000 đồng. Tiền com Nguyễn Ngọc T1 được hưởng là 1.000.000 đồng.

Nguyễn Ngọc T1 thanh toán tiền thắng thua với Bùi Duy B, Nguyễn Thanh T4 bằng hình thức trực tiếp, vào thứ hai hàng tuần.

Ngày 18/10/2023, Tường Duy T5 đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi như sau: Khoảng cuối tháng 5/2023, do có nhu cầu đánh bạc nên Tường Duy T5 có hỏi em xã hội tên là Trịnh Tuấn V1 (sinh năm: 1998, HKTT: Tổ A, phường T, H, Hà Nội) để nhờ hỏi lấy trang đánh bạc cá độ bóng đá. V1 đồng ý lấy tài khoản rồi đưa cho T5 01 tài khoản bóng đá DTE651BB0L000 để đánh bạc qua mạng trên trang “bong88.com” với hạn mức 1.000 USD; 1 USD tương đương 12.000 đồng. V1 gửi tin nhắn cho T5 tên đăng nhập và mật khẩu của tài khoản này, T5 đăng nhập vào để tham gia cá cược bóng đá Tài khoản DTE651BBOL000: Đánh bạc dưới hình thức đặt cược cá độ bóng đá 07 trận ngày 03/06/2023, trong đó có 03 trận đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng (gồm trận đấu U - U20 Ý số tiền đánh bạc là 8.148.000 đồng và trận RoSario Central - Instituto số tiền đánh bạc là 14.478.000 đồng và trận Central Cordoba Cahuracan số tiền đánh bạc là 7.276.800 đồng còn 04 trận đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 36.898.800 đồng. Số tiền sử dụng đánh bạc nhiều nhất trong một trận đấu là: 14.478.000 đồng. Sau đó T5 tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá và đã thanh toán thắng thua bằng hình thức trực tiếp với V1.

Ngày 24/7/2023, Cao Thế T6 đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi như sau: Khoảng đầu tháng 5/2023, do có nhu cầu đánh bạc nên T6 có hỏi anh họ là Cao Thanh S để đánh bạc cá độ bóng đá, S đồng ý và đưa cho T6 tài khoản bóng đá DTE651BB0200L để đăng nhập đánh bạc

qua mạng trên trang “bong88.com”, T6 đăng nhập vào tham gia cá cược bóng đá nhất 01 trận ngày 11/05/2023 trận đấu giữa U1 với U2 đặt cược 37.500.000 và thắng 35.625.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 73.125.000 đồng.

Ngày 03/11/2023, Cao Thanh S đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi như sau: Khoảng cuối tháng 4/2023, do có quen biết xã hội với Lê Xuân K, S có hỏi lấy trang cá độ bóng đá về để tham gia cá độ bóng đá. Sau đó K cung cấp cho S tài khoản cá độ DTE651BB0200L với hạn mức 10.000 USD; 1 USD tương đương 15.000 đồng để S tham gia cá cược bóng đá sau đó S chưa độ trận nào. Đến khoảng đầu tháng 5/2023, em họ S là Cao Thế T6 hỏi S có tài khoản bóng đá giao cho để T6 tham gia cá cược. S đưa tài khoản trên cho T6 để cá độ. S không hưởng tiền com, không hưởng lợi khi đưa tài khoản cho Cao Thế T6.

Ngoài ra ngày 10/5/2023, bạn của S là Vũ Trọng N4 (sinh năm 1990; HKTT: Tổ A, phường Y, H, Hà Nội) hỏi S có tài khoản để chơi trò number game (tức cá độ trên mạng), N4 lấy về chơi, S trả lời có. Sau đó, S liên hệ với Lê Xuân K để lấy tài khoản DTE651BB07HHH. Sau đó, S đã đọc tài khoản DTE651BB07HHH và mật khẩu cho N4 và bạn là Nguyễn Văn N5 (sinh năm: 1990, HKTT: Tổ A, phường L, H, Hà Nội) tham gia đánh bạc. S thỏa thuận là nếu thắng thua thì thanh toán bằng tiền mặt trực tiếp.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng Nguyễn Thanh T4, Bùi Minh Đ, Đặng Minh N, Lê Xuân K khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Đức D, Cao Thế T6, Nguyễn Ngọc T1, Tường Duy T5, Cao Thanh S và các tài liệu thu thập được.

Vật chứng của vụ án:

- Tạm giữ của Nguyễn Thanh T4: 01 (Một) điện thoại Xiaomi 12T Promax, màu đen, imeil: 869678065585583, imei2: 869678065585591.

- Tạm giữ của bị cáo Bùi Minh Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu ghi, số Imei: 353652736590085, số I: 353652737151234.

- Tạm giữ của bị cáo Đặng Minh N: 01 (Một) điện thoại di động Iphone 13 màu đỏ, số Imeil: 351133756839274, số I: 351133756514695.

- Tạm giữ của bị cáo Lê Xuân K: 01 (Một) điện thoại di động Iphone 13 Promax màu ghi xám, số Imeil: 358863663968864, số I: 358863664471967.

- Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Đức D: 01 (Một) điện thoại di động Iphone 12 ProMax, số I: 356728115336873.

- Tạm giữ của bị cáo Cao Thế T6: 01 (Một) điện thoại di động Iphone 13 ProMax, màu xanh, số I: 353240581107120.

- Tạm giữ của bị cáo Tường Duy T5: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu gold, số I: 353902107114654.

Quá trình điều tra xác định số tiền tổ chức đánh bạc và đánh bạc như sau:

Tổng số tiền tổ chức đánh bạc đối với Bùi Duy B, Lê Xuân K, Đặng Minh N, Bùi Minh Đ bằng tài khoản DTE651BB. Số tiền tổ chức đánh bạc là: 889.698.600 đồng.

Tổng số tiền B, K, N và Đ thu lợi bất chính là 56.193.000 (gồm các tài khoản DTE651BB01001, DTE651BB01222, DTE651BB01368, DTE651BB000) đồng. Trong đó, K và N hưởng lợi 20% tương ứng với số tiền thu lợi bất chính là 11.238.600 đồng/ người; còn Đ hưởng lợi 5% tương ứng với số tiền thu lợi bất chính là 2.809.650 đồng. Bùi Duy B hưởng lợi 55% tương ứng 30.906.150 đồng.

Tổng số tiền tổ chức đánh bạc của Nguyễn Ngọc T1 bằng 03 tài khoản gồm: DTE651BB01001; DTE651BB01222; DTE651BB01368 là: 778.775.600 đồng. T1 hưởng lợi chênh lệch tiền com từ 03 tài khoản trên số tiền là 4.175.000 đồng.

Tổng số tiền tổ chức đánh bạc đối với Nguyễn Thanh T4 bằng tài khoản DTE651BB01222; DTE651BB01368 là: 619.988.200 đồng.

T4 hưởng lợi chênh lệch tiền com từ tài khoản DTE651BB01222 là 691.400 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc đối với Nguyễn Thanh T4 bằng tài khoản DTE651BB01001 là: 159.687.600 đồng. Quá trình đánh bạc, T4 thua tổng số tiền là: 17.750.000 đồng, T4 không hưởng lợi từ việc đánh bạc.

Tổng số tiền đánh bạc đối với Nguyễn Đức D bằng tài khoản DTE651BB01368 là: 125.950.000 đồng. Quá trình đánh bạc, D thua tổng số tiền là: 52.800.000 đồng, D không hưởng lợi từ việc đánh bạc.

Tổng số tiền đánh bạc đối với Cao Thế T6, Cao Thanh S bằng tài khoản DTE651BB0200L là 73.125.000 đồng. Tổng số tiền T6 và S đánh bạc thắng và thu lợi bất chính là 35.625.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của Tường Duy T5 bằng tài khoản DTE651BB0L000 là: 36.898.000 đồng. Tổng số tiền T5 đánh bạc thua là 5.743.200 đồng. Như vậy, T5 không được hưởng lợi từ việc cá độ bóng đá.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 204/2024/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai đã quyết định:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

- + Bị cáo Lê Xuân K: 05 năm tù về tội: “*Tổ chức đánh bạc*”.

- + Bị cáo Đặng Minh N: 05 năm tù về tội: “*Tổ chức đánh bạc*”.

- + Bị cáo Bùi Minh Đ: 05 năm tù về tội: “*Tổ chức đánh bạc*”.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T1: 05 năm tù về tội: “*Tổ chức đánh bạc*”.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 322; điểm c khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38; điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T4: 05 năm tù về tội: “*Tổ chức đánh bạc*” và 03 năm tù về tội “*Đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 năm tù.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

- + Bị cáo Nguyễn Đức D: 36 tháng tù về tội: “*Đánh bạc*”.

- + Bị cáo Tường Duy T5: 36 tháng tù về tội: “*Đánh bạc*”.

- Ngoài ra bản án còn xử phạt các bị cáo khác hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/8/2024 bị cáo Đặng Minh N có đơn kháng cáo; Ngày 23/8/2024 bị cáo Lê Xuân K, Bùi Minh Đ có đơn kháng cáo. Các bị cáo đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 22/8/2024 bị cáo Nguyễn Đức D, Tường Duy T5 đều có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 29/8/2024 bị cáo Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Thanh T4 đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng Minh N rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo và đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Các bị cáo Lê Xuân K, Bùi Minh Đ, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Thanh T4, Nguyễn Đức D và Tường Duy T5 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Các bị cáo đều giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do: Bị cáo Lê Xuân K gia đình có bà N6 mới mất, vợ bị bệnh trầm cảm; Bị cáo Bùi Minh Đ do trong vụ án có 02 anh em, có mẹ già, con nhỏ; Bị cáo Nguyễn Ngọc T1 bố, mẹ già trên 70 tuổi, 03 con nhỏ, bị cáo là trụ cột trong gia đình, bị cáo có giấy khen thưởng của Công an T11 do đã tố giác tội phạm; Bị cáo Nguyễn Thanh T4 bố, mẹ già, 03 con nhỏ, bị cáo có bác có công với cách mạng, năm 2021 bị cáo cứu 01 em đuối nước; Bị cáo Nguyễn Đức D bố, mẹ già, 02 con nhỏ; Bị cáo Tường Duy T5 là trụ cột trong gia đình đông con, vợ bị bệnh thận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhân thân của các bị cáo, vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xem xét kháng cáo của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đặng Minh N.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Xuân K, Bùi Minh Đ, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Thanh T4, Nguyễn Đức D và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tường Duy T5, giữ nguyên mức án 36 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 năm.

- Rút kinh nghiệm đối với cấp sơ thẩm: Bị cáo Cao Thanh S phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” không phải đồng phạm với bị cáo Cao Thế T6 về tội “*Đánh bạc*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Xuân K, Đặng Minh N, Bùi Minh Đ, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Thanh T4, Nguyễn Đức D và Tường Duy T5 đều đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Minh N rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 342, Điều 348 Bộ luật tố tụng Hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đặng Minh N, quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Đặng Minh N có hiệu lực pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Xuân K, Bùi Minh Đ, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Thanh T4, Nguyễn Đức D và Tường Duy T5 phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo:

- Từ tháng 5/2023 đến ngày 30/6/2023, Bùi Duy B (hiện đang truy nã), Lê Xuân K, Đặng Minh N và Bùi Minh Đ đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá thông qua sử dụng mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông. Tổng số tiền tổ chức đánh bạc của Bùi Duy B, Lê Xuân K, Đặng Minh N và Bùi Minh Đ là 889.698.600 đồng, thu lời bất chính là tổng số là 56.193.000 đồng (B: 30.906.150 đồng; Khoa 11.238.600 đồng; N 11.238.600 đồng và Đ là 2.809.650 đồng).

- Từ ngày 05/6/2023 đến 30/6/2023, Nguyễn Ngọc T1 đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá thông qua sử dụng mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông. Tổng số tiền Nguyễn Ngọc T1 sử dụng để tổ chức đánh bạc là 778.685.600 đồng, số tiền hưởng lợi bất chính là 4.175.000 đồng.

- Trong các ngày 26/5/2023, 06/6/2023 và 07/6/2023, Nguyễn Thanh T4 đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá thông qua sử dụng mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông. Tổng số tiền Nguyễn Thanh T4 tổ chức đánh bạc là 619.988.200 đồng, số tiền hưởng lợi là 691.400 đồng. Trong các ngày ngày 06/05/2023 đến 03/06/2023, Nguyễn Thanh T4 đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá thông qua sử dụng mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông. Tổng số tiền đánh bạc 159.687.600 đồng, không được hưởng lợi.

- Ngày 26/5/2023, Nguyễn Đức D đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá thông qua sử dụng mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông. Tổng số tiền đánh bạc là 125.950.000 đồng, không được hưởng lợi.

- Ngày 03/6/2023, Tường Duy T5 đã thực hiện hành vi sử dụng mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông để đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 36.898.000 đồng, không được hưởng lợi.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Xuân K, Bùi Minh Đ đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Ngọc T1 bị xét xử về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình; Nguyễn Thanh T4 bị xét xử về tội “*Tổ chức đánh bạc*” và “*Đánh bạc*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 và điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Đức D, Tường Duy T5 bị xét xử về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, bị cáo Cao Thanh S lấy tài khoản cá độ DTE651BB0200L của bị cáo Lê Xuân K giao cho bị cáo Cao Thế T6 để

T6 đánh bạc với tổng số tiền 73.125.000 đồng là hành vi đồng phạm với bị cáo Lê Xuân K trong việc tổ chức đánh bạc. Bản án sơ thẩm đã xét xử Cao Thanh S về tội “*Đánh bạc*” là chưa chính xác, tuy nhiên mức hình phạt đối với bị cáo Cao Thanh S là phù hợp nên cấp phúc thẩm không đề nghị xem xét mà cấp sơ thẩm cần phải rút kinh nghiệm.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Xuân K, Bùi Minh Đ, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Thanh T4, Nguyễn Đức D và Tường Duy T5 thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án, vai trò của các bị cáo, nhân thân của các bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo như: Bị cáo Lê Xuân K phạm tội nhiều lần, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã nộp số tiền thu lời bất chính là 11.238.000 đồng, bị cáo có bà nội Trịnh Thị T7 được Chủ tịch nước Nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đầy vì đã có công lao trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; Bị cáo Bùi Minh Đ phạm tội nhiều lần, nhân thân có 01 tiền án đã được xóa, 01 tiền sự đã hết thời hiệu, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã nộp số tiền thu lời bất chính là 2.809.650 đồng; Bị cáo Nguyễn Ngọc T1 phạm tội nhiều lần, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú, bị cáo đã nộp số tiền thu lời bất chính là 4.175.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Thanh T4 phạm hai tội, phạm tội nhiều lần, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp số tiền thu lời bất chính là 691.400 đồng, bị cáo có bác ruột là liệt sĩ Nguyễn Mạnh T8 đã hy sinh trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; Bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội nhiều lần, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là ông Nguyễn Văn M được Hội đồng nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3. Huân chương chiến sĩ vẻ vang; Bị cáo Tường Duy T5 phạm tội nhiều lần, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bác ruột là liệt sĩ Phạm Văn C đã hy sinh vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Lê Xuân K, Bùi Minh Đ và Nguyễn Ngọc T1 mỗi bị cáo 05 năm tù về cùng tội “*Tổ chức đánh bạc*”; Bị cáo Nguyễn Thanh T4 05 năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*” và 03 năm tù về tội “*Đánh bạc*”; Bị cáo Nguyễn Đức D 36 tháng tù tội “*Đánh bạc*” là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Bùi Minh Đ có đơn xác nhận lập công trong việc vận động người có quyết định truy nã ra đầu thú có xác nhận của Công an quận H; Bị cáo Nguyễn Ngọc T1 có hành động tố giác đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy được Công an xã V, T xác nhận, bị cáo được khen thưởng có thành tích trong phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc*”, có ông nội là Liệt sỹ, bị cáo đã ủng hộ đồng bào bão lũ; Bị cáo Nguyễn Thanh T4 có hành động cứu cháu bé đuối nước được UBND phường Y xác nhận là các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên mức án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là đã xem xét nhiều cho bị cáo. Do vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Xuân K, Bùi Minh Đ, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Thanh T4, Nguyễn Đức D và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt 36 tháng tù đối với bị cáo Tường Duy T5 về tội “*Đánh Bạc*” là phù hợp, tuy nhiên buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội là không cần thiết. Bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, thấp nhất so với các bị cáo trong cùng vụ án; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình đông con còn nhỏ, vợ bị bệnh tật, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Tường Duy T5 thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội mà cũng không gây nguy hại cho xã hội.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[5] Bị cáo Lê Xuân K, Bùi Minh Đ, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Thanh T4, Nguyễn Đức D kháng cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Đặng Minh N rút kháng cáo và bị cáo Tường Duy T5 kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên đều không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 342, Điều 348 Bộ luật tố tụng Hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo **Đặng Minh N**: Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 204/2024/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội đối với bị cáo **Đặng Minh N** có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ việc xét xử phúc thẩm.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự,

1. Sửa một phần bản án sơ thẩm:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo **Lê Xuân K 05 (Năm)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày **09/6/2023** đến ngày **01/9/2023**) về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

+ Bị cáo **Bùi Minh Đ 05 (Năm)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày **09/6/2023** đến ngày **01/9/2023**) về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T1 05 (Năm)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T4 05 (Năm)** năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”; **03 (Ba)** năm tù về tội “*Đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt chung cho hai tội là **08 (T9)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi

hành án (Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày **09/6/2023** đến ngày **01/9/2023**).

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức D 36** (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày **09/6/2023** đến ngày **01/9/2023**) về tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Tường Duy T5 36** (Ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **05 (Năm)** năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm **21/02/2025** về tội “*Đánh bạc*”.

Giao bị cáo Tường Duy T5 cho UBND phường H, quận H, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lê Xuân K, Bùi Minh Đ, Nguyễn Ngọc T1, Nguyễn Thanh T4, Nguyễn Đức D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Đặng Minh N, Tường Duy T5 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Cục Thi hành án dân sự TP Hà Nội;
- Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh